

Số: 27/2026/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 16 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Xét Tờ trình số 6105/TTr-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về

phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh số 86/BC-BVHXXH ngày 14 tháng 7 năm 2026; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn tỉnh Điện Biên (sau đây gọi là *Chương trình*).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn ngân sách trung ương để thực hiện Chương trình;

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách trung ương thuộc Chương trình.

Điều 2. Nguyên tắc phân bổ vốn

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách trung ương; quy định về phân cấp, phân quyền của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và các văn bản pháp luật có liên quan; bảo đảm đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026 - 2030; phân bổ vốn trong phạm vi tổng mức vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa các lĩnh vực, nhiệm vụ và địa bàn.

3. Thực hiện phân bổ vốn theo hướng tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính bền vững, ưu tiên:

a) Các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; xây dựng, phát triển con người Điện Biên toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững;

b) Tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt và di tích quốc gia trên địa bàn;

c) Hoàn thiện và nâng cao năng lực vận hành, phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa các cấp; đầu tư các nhiệm vụ mang tính nền tảng, dẫn dắt, tạo

môi trường thuận lợi thu hút các nguồn lực xã hội tham gia phát triển văn hóa, nhất là phát triển các ngành công nghiệp văn hóa;

d) Các nhiệm vụ về đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa;

đ) Hỗ trợ các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, bảo đảm thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hóa giữa các vùng.

4. Căn cứ tổng mức vốn ngân sách trung ương hỗ trợ (bao gồm vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp) và khả năng cân đối ngân sách địa phương, việc phân bổ vốn bảo đảm đồng bộ, không chồng chéo, không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung, hoạt động với các chương trình mục tiêu quốc gia khác. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương trong tổ chức thực hiện.

Điều 3. Bố trí vốn đối ứng của ngân sách địa phương

1. Vốn đối ứng của ngân sách địa phương: Hằng năm, ngân sách tỉnh bố trí đối ứng tối thiểu bằng 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình.

2. Căn cứ khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đủ vốn đối ứng, tùy tình hình thực tế phân bổ cho phù hợp.

Điều 4. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương

1. Tiêu chí, hệ số phân bổ cho các xã, phường

a) Tiêu chí, hệ số phân bổ cho các địa phương theo đối tượng xã, phường

Các xã đặc biệt khó khăn: Hệ số 6,0;

Các xã còn lại: Hệ số 4,0;

Các phường: Hệ số 2,0;

Việc xác định đối tượng xã theo Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên để xác định các xã, phường theo nhóm đối tượng và các Quyết định điều chỉnh, bổ sung, thay thế theo quy định.

b) Tiêu chí, hệ số phân bổ cho các xã, phường theo quy mô dân số

Các xã có quy mô dân số dưới 10.000 người: Hệ số 0,36;

Các xã, phường có quy mô dân số từ 10.000 người đến dưới 20.000 người: Hệ số 0,655;

Các xã, phường có quy mô dân số từ 20.000 người đến dưới 30.000 người: Hệ số 1,1;

Các xã, phường có quy mô dân số từ 30.000 người trở lên: Hệ số 2,2;

Việc xác định quy mô dân số theo Nghị quyết số 235/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Điện Biên và các văn bản quy phạm pháp luật về điều chỉnh, bổ sung, thay thế theo quy định.

c) Tiêu chí, hệ số phân bổ cho các xã, phường theo quy mô diện tích

Các xã, phường có quy mô diện tích dưới 100 km²: Hệ số 0,25;

Các xã có quy mô diện tích từ 100 km² đến dưới 200 km²: Hệ số 0,67;

Các xã, phường có quy mô diện tích từ 200 km² đến dưới 300 km²: Hệ số 1,00;

Các xã có quy mô diện tích từ 300 km² trở lên: Hệ số 1,92;

Việc xác định quy mô diện tích theo Nghị quyết số 235/NQ-HĐND và các văn bản quy phạm pháp luật về điều chỉnh, bổ sung, thay thế theo quy định.

2. Định mức phân bổ

Vốn ngân sách trung ương thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, đồng thời bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế, đặc điểm kinh tế - xã hội, địa bàn biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và yêu cầu bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

a) Đối với vốn đầu tư phát triển

Mức vốn phân bổ cho các dự án cấp tỉnh không quá 70% tổng số vốn trung ương giao;

Mức vốn phân bổ cho cấp xã tối thiểu 30% tổng số vốn trung ương giao.

b) Đối với vốn sự nghiệp

Hàng năm, căn cứ hướng dẫn của Trung ương về nội dung, đối tượng và mức hỗ trợ của Chương trình, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cấp xã để tổ chức thực hiện. Trong đó, ưu tiên phân bổ tối thiểu 70% tổng nguồn vốn cho cấp xã; tối đa 30% cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

c) Định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương hỗ trợ (bao gồm vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp) cho từng xã, phường được xác định theo công thức

$$Q_i = X_i.G$$

Trong đó:

Q_i : Là vốn ngân sách trung ương phân bổ cho xã/phường thứ i ;

X_i : Là tỷ lệ giữa tổng hệ số của xã, phường thứ i so với tổng hệ số của toàn tỉnh;

G: Tổng số vốn ngân sách trung ương phân bổ cho cấp xã (bằng tổng số vốn ngân sách trung ương giao trừ đi số vốn phân bổ cho cấp tỉnh);

$$X_i = \frac{A_i + B_i + C_i}{\sum_{i=1}^n (A_i + B_i + C_i)}$$

A_i: Tiêu chí, hệ số phân bổ cho xã, phường thứ i theo đối tượng xã (xã đặc biệt khó khăn, phường và xã còn lại), được xác định tại khoản 1 Điều này;

B_i: Tiêu chí, hệ số phân bổ cho các xã, phường thứ i theo quy mô dân số, được xác định tại khoản 1 Điều này;

C_i: Tiêu chí, hệ số phân bổ cho các xã, phường thứ i theo quy mô diện tích, được xác định tại khoản 1 Điều này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XVI, Kỳ họp thứ Tư, thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo, CV Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Điện Biên;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Điện Biên;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang TTĐT tổng hợp Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô